

Bản án số: 09/2026/KDTM-PT

Ngày: 16 - 6 - 2026

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Cao Khánh.

*Các Thẩm phán:* Ông Ninh Quang Thế;

Ông Trương Thanh Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thuý Anh - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 17/2025/TLPT- KDTM ngày 10 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2025/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P1 (O).

Địa chỉ: Tòa nhà T, số A Trần B, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:*

1. Ông Đỗ Đình B, sinh năm 1978 (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Diễm P, sinh năm 1996 (có mặt).

3. Ông Trần Chí L, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ liên hệ: Số A, đường N, khóm A, phường H, phường L, tỉnh Cà Mau (Theo giấy uỷ quyền lập ngày 25/4/2025).

**- Bị đơn:** Công ty TNHH N1 (Công ty N1).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Việt T - Giám đốc công ty (vắng mặt).

Căn cước công dân số: 096079001035; cấp ngày: 14/08/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Minh V (đã chết).
2. Ông Nguyễn Việt T, sinh năm 1979 (vắng mặt).
3. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 (vắng mặt).
4. Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau.

5. Ông Nguyễn Việt N, sinh năm 1982 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã K, tỉnh Cà Mau.

6. Ông Nguyễn Việt T1, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp X, phường H, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ngân hàng TMCP P1 là nguyên đơn và ông Nguyễn Văn D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:* Ngày 16/12/2023 Ngân hàng TMCP P1 (viết tắt là Ngân hàng P1) và bên vay Công ty N1, do ông Nguyễn Việt T, làm đại diện. Sau quá trình thỏa thuận đã ký kết Hợp đồng tín dụng số ST23042451/2023/HĐTD-OCB-DN và Khế ước nhận nợ số ST23042451.03/2024/KUNN-OCB-DN ngày 29/10/2024. Cụ thể số tiền vay 960.000.000 đồng; Thời hạn vay 05 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên; Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng ngày 29/03/2025; Lãi suất vay là 9%/năm, cố định trong suốt thời gian vay; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn; Mục đích vay, bổ sung vốn kinh mua bán cừ tràm; Trả nợ gốc cuối kỳ; Trả nợ lãi định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25 của tháng theo dư nợ thực tế (được gọi là kỳ trả nợ lãi). Kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/11/2024.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay gồm: Bất động sản tại thửa số 537, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.747,9m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau do ông Nguyễn Việt T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là giấy CNQSDĐ), theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451.01/2023/BĐ ngày 16/12/2023 và bất động sản tại thửa số 525, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.607,5m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau cùng tài sản gắn liền với đất do ông Nguyễn Minh V đứng tên giấy CNQSDĐ. Theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451/2023/BĐ ngày 16/12/2023 ký giữa Ngân hàng P1 và bên thế chấp là ông Nguyễn Minh V (ông V là cha ruột ông T).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty N1 đã thanh toán cụ thể như sau: Hợp đồng tín dụng số ST23042451/2023/HĐTD-OCB-DN: Nợ gốc đã thanh toán 2.702.326 đồng; Nợ lãi đã thanh toán: 4.756.164 đồng. Tổng đã thanh toán 7.458.490 đồng. Tổng vốn và lãi của Công ty N1 nợ Ngân hàng O tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 1.025.102.624 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty N1 đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay. Vì vậy, Ngân hàng P1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty N1 phải thanh toán cho Ngân hàng P1 số tiền tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 1.025.102.624 đồng và các khoản lãi, chi phí phát sinh tính theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng P1. Trường hợp Công ty N1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Tòa án xem xét xử lý phân tài sản để Ngân hàng P1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc phát mại tài sản bảo đảm đã thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản cụ thể: Bất động sản tại thửa số 537; tờ bản đồ số 3, diện tích 1.747,9m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau do ông Nguyễn Việt T đứng tên giấy CNQSDĐ, theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451.01/2023/BĐ ngày 16/12/2023 và bất động sản tại thửa số 525, tờ bản đồ số 3, diện tích 5.607,5m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau và tài sản gắn liền với đất do ông Nguyễn Minh V đứng tên giấy CNQSDĐ, theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451/2023/BĐ ngày 16/12/2023 ký giữa Ngân hàng OCB và bên thế chấp là ông Nguyễn Minh V.

Nếu số tiền thu được từ quá trình phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thu hồi nợ, Công ty N1 phải tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng P1 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ tại Ngân hàng P1 và yêu cầu Công ty N1 phải chịu toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án.

*\* Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị đơn và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Việt T trình bày:* Ông xác định Công ty N1 có ký hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản đúng như Ngân hàng P1 trình bày. Nay Ngân hàng P1 yêu cầu Công ty N1 trả số tiền vốn và lãi đến thời điểm ngày 29/9/2025 với số tiền 1.025.102.624 đồng thì Công ty Đ1 T đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng P1. Nếu Công ty N1 không thanh toán tiền nợ cho Ngân hàng P1 thì Công ty Đ1 T đồng ý để Ngân hàng P1 yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền bán tài sản thế chấp và tài sản bảo lãnh của ông Nguyễn Minh V.

*\* Quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Tấn Đ trình bày:* Ông là con của ông Nguyễn Minh V, khi cha ông chết thì không để lại di chúc. Đối với phần đất của ông V bảo lãnh khoản vay của Công ty N1, thì ông không có yêu cầu gì, do ông đã có gia đình riêng và đã được cha, mẹ ông cho đất riêng. Khi cha ông còn sống, thì sống chung với ông Nguyễn Văn D, nên cha ông chết thì ông Nguyễn Văn D có quyền quyết định đối với phần đất trên.

*\* Quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D trình bày:* Ông là con của ông Nguyễn Minh V, khi cha ông chết thì không để lại di chúc. Đối với phần đất của ông V bảo lãnh khoản vay của Công ty N1, thì ông không đồng ý cho Ngân hàng P1 bán phát mãi và ông yêu cầu Ngân hàng P1 cho các anh em ông gia hạn thêm 01 năm để anh em ông kiếm tiền trả Ngân hàng P1.

*\* Quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Việt T1 trình bày: Ông là con của ông Nguyễn Minh V, khi cha ông chết thì không để lại di chúc. Đối với phần đất của ông V bảo lãnh khoản vay của Công ty N1, thì ông yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Việt T trả nợ cho Ngân hàng P1, để trả đất lại cho ông Nguyễn Văn D.*

*\* Quá trình tham gia tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Việt N trình bày: Ông là con của ông Nguyễn Minh V, khi cha ông chết thì không để lại di chúc. Đối với phần đất của ông V bảo lãnh khoản vay của Công ty N1, thì ông không biết và do Ngân hàng P1 khi cho vay không xem xét phần đất bảo lãnh như thế nào, không có chữ ký của các anh em ông, nên ông không đồng ý cho Ngân hàng P1 bán phát mãi tài sản của ông V.*

*Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 05/2025/KDTM-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau đã quyết định (tóm tắt)*

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP P1 đối với Công ty TNHH N1.

Buộc công ty TNHH N1 trả cho Ngân hàng TMCP P1 tổng số tiền 1.025.102.624 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP P1 kể từ ngày 30/9/2025.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.*

2. Nếu công ty TNHH1 Nguyễn Điệp T2 không thanh toán đủ khoản tiền nói trên thì Ngân hàng TMCP P1 có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để đảm bảo thi hành án. Tài sản thế chấp gồm:

Phần đất tại thửa đất số 537, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.747,9m<sup>2</sup> do ông Nguyễn Việt T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau), theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451.01/2023/BĐ ngày 16/12/2023.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo, thế chấp của Ngân hàng TMCP P1 đối với quyền sử dụng đất có diện tích 890m<sup>2</sup>, trong diện tích 5.607,5m<sup>2</sup> tại thửa đất 525, tờ bản đồ số 3, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do ông Nguyễn Minh V đứng tên (nay là các đồng thừa kế của ông Nguyễn Minh V gồm: ông Nguyễn Việt T, ông Nguyễn Việt N, ông Nguyễn Việt T1, ông Nguyễn Tấn Đ và ông Nguyễn Văn D), tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau). Theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451/2023/BĐ ngày 16/12/2023. (Phần đất có vị trí theo sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH MTV N1, lập ngày 17 tháng 9 năm 2025 kèm theo).

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc công ty TNHH N1 trả cho Ngân hàng TMCP P1 số tiền 14.871.000 đồng.

*Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.*

Ngày 06/10/2025 Ngân hàng P1 kháng cáo (đơn đề ngày 02/10/2025) yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng cho Ngân hàng được quyền xử lý toàn bộ diện tích đất của tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số ST23042451/2023/BĐ ngày 16/12/2023 đã ký giữa Ngân hàng với bên thứ ba là ông Nguyễn Minh V để bảo đảm cho khoản vay của Công ty TNHH N1 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Ngày 13/10/2025 ông Nguyễn Văn D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Ngân hàng P1 trình bày: Ngân hàng P1 xin thay đổi một phần nội dung kháng cáo, Ngân hàng P1 không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là phần đất có diện tích 129,2m<sup>2</sup> do có 05 ngôi mộ (theo bản vẽ ngày 10/6/2026).

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn D; Chấp nhận một phần kháng cáo của Ngân hàng P1, sửa một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2025/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau theo hướng không xử lý phát mãi phần đất có 05 ngôi mộ, với diện tích 129,2m<sup>2</sup>.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Đơn kháng cáo của Ngân hàng P1 và kháng cáo của ông Nguyễn Văn D nộp trong thời hạn quy định của pháp luật. Về tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn D là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt nhưng không có đơn đề nghị xử vắng mặt thì coi như ông Nguyễn Văn D từ bỏ việc kháng cáo, do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn D theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét kháng cáo của Ngân hàng P1:

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng P1 thay đổi nội dung kháng cáo, thống nhất không yêu cầu phát mãi phần đất diện tích 129,2m<sup>2</sup> do có 05 ngôi mộ. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự tự nguyện nêu trên, sửa một phần bản án sơ thẩm về việc không phát mãi phần đất có khu mộ, diện tích 129,2m<sup>2</sup> trong diện tích 5.607,5m<sup>2</sup> tại thửa đất 525, tờ bản đồ số 3, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do ông Nguyễn Minh V đứng tên, tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau).

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn D; chấp nhận một phần kháng cáo của Ngân hàng P1, sửa một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Án phí:

Án phí phúc thẩm:

Ngân hàng P1 không phải chịu.

Số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Nguyễn Văn D đã nộp, được sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 296; khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn D.

Chấp nhận một phần kháng cáo của Ngân hàng TMCP P1.

Sửa một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 05/2025/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP P1 đối với Công ty TNHH N1.

Buộc Công ty TNHH N1 trả cho Ngân hàng TMCP P1 tổng số tiền 1.025.102.624 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP P1 kể từ ngày 30/9/2025.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.*

2. Nếu Công ty TNHH N1 không thanh toán đủ khoản tiền nói trên thì Ngân hàng TMCP P1 có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để đảm bảo thi hành án. Tài sản thế chấp gồm:

Phần đất tại thửa đất số 537, tờ bản đồ số 3, diện tích 1.747,9m<sup>2</sup> do ông Nguyễn Việt T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đất tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau), theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451.01/2023/BĐ ngày 16/12/2023.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo, thế chấp của Ngân hàng TMCP P1 đối với quyền sử dụng đất có diện tích 129,2m<sup>2</sup>, trong diện tích 5.607,5m<sup>2</sup> tại thửa đất 525, tờ bản đồ số 3, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do ông Nguyễn Minh V đứng tên (nay là các đồng thừa kế của ông Nguyễn Minh V gồm: ông Nguyễn Việt T, ông Nguyễn Việt N, ông Nguyễn Việt T1, ông Nguyễn Tấn Đ và ông Nguyễn Văn D), tọa lạc tại ấp C, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (nay là ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau). Theo Hợp đồng thế chấp số ST23042451/2023/BĐ ngày 16/12/2023. (Phần đất có vị trí theo sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH MTV N1, lập ngày 10 tháng 6 năm 2026 kèm theo).

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc công ty TNHH N1 trả cho Ngân hàng TMCP P1 số tiền 14.871.000 đồng.

*Kể từ ngày Ngân hàng TMCP P1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH N1 chậm thi hành đối với các khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng Công ty TNHH N1 còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.*

5. Về án phí kinh doanh thương mại:

- Án phí sơ thẩm: Buộc công ty TNHH N1 phải chịu 42.753.100 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP P1 - Chi nhánh C số tiền 20.507.000 đồng, theo biên lai số 0007122, ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Án phí phúc thẩm:

Ngân hàng TMCP P1 không phải chịu. Ngày 16/10/2025 Ngân hàng TMCP P1 đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng, theo biên lai số 0002316, của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được nhận lại.

Ông Nguyễn Văn D đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 2.000.000 đồng vào ngày 23/10/2025, theo biên lai số 0003068 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được sung vào công quỹ Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Cao Khánh**

**Ninh Quang Thế**

**Trương Thanh Dũng**

**Đỗ Cao Khánh**

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Cao Khánh**